ComColor FT Series

5430/5430R/5230/5230R/5231/5231R/
5000/5000R/2430

ComColor black FT Series

1430/1430R

Vui lòng bắt đầu bằng cách đọc hướng dẫn này.
Tài liệu này mô tả các thao tác cơ bản.

Hướng dẫn nhanh

FT_QG-VI_04

Thiết bị này tuân thủ yêu cầu của các cuộc kiểm tra phế thải theo nhãn môi trường Đức “RAL-UZ205”.

⚠ THẬN TRỌNG

“Lưu ý về An toàn” được cung cấp trong Hướng dẫn sử dụng.
Hãy đảm bảo đọc kỹ các lưu ý này trước khi sử dụng.
Sau khi đọc hướng dẫn này, hãy lưu giữ hướng dẫn ở vị trí thuận tiện để tham khảo sau này.

Lời nói đầu

Cảm ơn bạn đã sử dụng sản phẩm ComColor FT Series.
Sản phẩm ComColor FT Series này là máy in phun mực tương thích với mạng và in màu tốc độ cao. Máy này trang bị nhiều chức năng được thiết kế để đáp ứng nhu cầu khác nhau của khách hàng như khả năng in dữ liệu và theo dõi vận hành của máy in từ máy tính.
Ngoài ra, khi sử dụng máy in này với máy quét tùy chọn, bạn sẽ có thêm các chức năng như sao chép bản gốc, lưu và dùng dữ liệu đã quét, sao chép cùng lúc nhiều dữ liệu đã quét bằng các cài đặt khác nhau dưới dạng một lệnh.

Giới thiệu về các Hướng dẫn

Dưới đây là những hướng dẫn đi kèm máy này.

Hướng dẫn nhanh (hướng dẫn này)

Hướng dẫn này mô tả các hoạt động cơ bản của máy và cách thay thế vật tư tiêu hao.
Hãy cất hướng dẫn này ở vị trí thận tiện, như ở gần máy, để dễ tham khảo.
Bắt đầu bằng cách đọc hướng dẫn này.

Hướng dẫn Sử dụng

Hướng dẫn này mô tả các lưu ý khi xử lý và thông số kỹ thuật cũng như các thao tác và cài đặt của mỗi chức năng.
Hãy đọc hướng dẫn này để hiểu chi tiết hơn về máy.

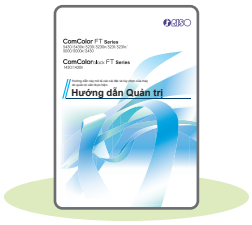

Hướng dẫn Quản trị

Hướng dẫn này mô tả các cài đặt của máy và thiết bị tùy chọn (đầu đọc thẻ IC, máy quét, v.v.) do quản trị viên cấu hình.

Hướng dẫn Khắc phục Sự cố

Hướng dẫn này mô tả hành động cần thực hiện khi kẹt giấy hoặc xảy ra các sự cố khác.

Giới thiệu về Hướng dẫn này

(1) Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần hướng dẫn này mà không có sự cho phép của RISO KAGAKU CORPORATION.
(2) Nội dung của hướng dẫn này có thể thay đổi mà không có thông báo trước do những cải tiến về sản phẩm.
(3) RISO KAGAKU CORPORATION sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý về bất kỳ hậu quả nào do sử dụng hướng dẫn hoặc máy này.

Biểu tượng, Ký hiệu và Ảnh chụp màn hình Dùng trong Hướng dẫn này

Biểu tượng được Sử dụng trong Hướng dẫn này

Chỉ các cảnh báo thận trọng cần lưu ý để sử dụng máy này an toàn.

Chỉ những mục quan trọng cần lưu ý hoặc nghiêm cấm.

Chỉ thông tin hữu ích hoặc bổ sung.

Tên Phím và Nút

Tên của các phím cứng trên bảng vận hành và nút trên màn hình bảng cảm ứng hoặc cửa sổ máy tính được biểu thị bằng dấu ngoặc vuông [ ].

● Bảng vận hành

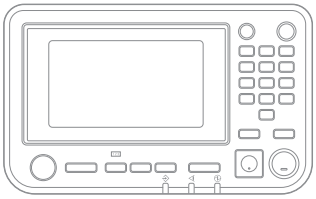

Ví dụ: Nhấn phím [Dừng].

● Màn hình Bảng Cảm ứng

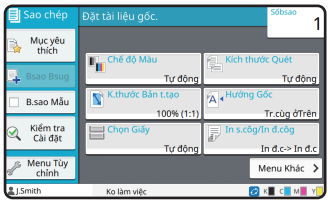

Ví dụ: Chạm vào [Chế độ Màu].

● Cửa sổ máy tính

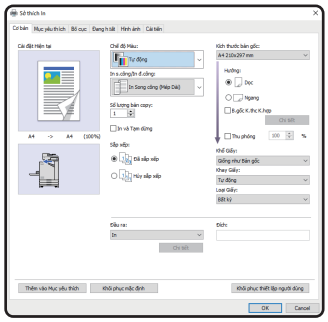

Ví dụ: Chọn hộp kiểm [B.gốc K.thc K.hợp].

Hình minh họa và các Quy trình Vận hành trong Hướng dẫn này

- Quy trình vận hành, ảnh chụp màn hình và hình minh họa trong hướng dẫn này dành cho ComColor FT5430 được kết nối với máy quét tùy chọn. Hướng dẫn này cũng giả định rằng mỗi chức năng được đặt ở cài đặt ban đầu và [Cài đặt Đăng nhập] được đặt thành [ON].
- Ảnh chụp màn hình và hình minh họa trong hướng dẫn này có thể thay đổi theo model máy và môi trường sử dụng, bao gồm thiết bị tùy chọn được kết nối.

Mục lục

Chuẩn bị

- Giới thiệu về Máy này 4
- Bật Nguồn 6
- Sử dụng Bảng Cảm ứng 7
- Đăng nhập 8
- Nạp Bản gốc 9

Bắt đầu

- Sao chép 10

Nạp Hướng của Bản gốc và Giấy 11

- Giới thiệu về các Chức năng Sao chép Khác nhau 12
- Quét 14

Chức năng [Mục yêu thích] là gì? 15

- In 16

Cách In Bì thư 18

- Giới thiệu về các Chức năng In Khác nhau 20
- Sử dụng Bộ nhớ 22
- Sử dụng Ổ Flash USB 24

Chăm sóc Định kỳ

- Khi Hết Giấy 28
- Khi Hết Mực 30
- Chăm sóc Máy quét 32

Mẹ Hữu ích 33

Giới thiệu về Máy này

Phần này mô tả các bộ phận chính của máy. Để biết thêm thông tin về tên và chức năng của mỗi bộ phận, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.

Máy này

● Máy quét (tùy chọn)

Sử dụng máy quét để sao chép hoặc quét tài liệu được đọc từ kính tấm ép giấy hoặc ADF.

Sao chép►► tr.10
Quét►► tr.14

● Bảng vận hành

Sử dụng để thực hiện các thao tác hoặc cấu hình cài đặt.
Có thể điều chỉnh góc quan sát để cải thiện tầm nhìn.
Cổng USB nằm ở bên trái.

Bảng vận hành►► tr.5
Sử dụng Ổ Flash USB►► tr.24

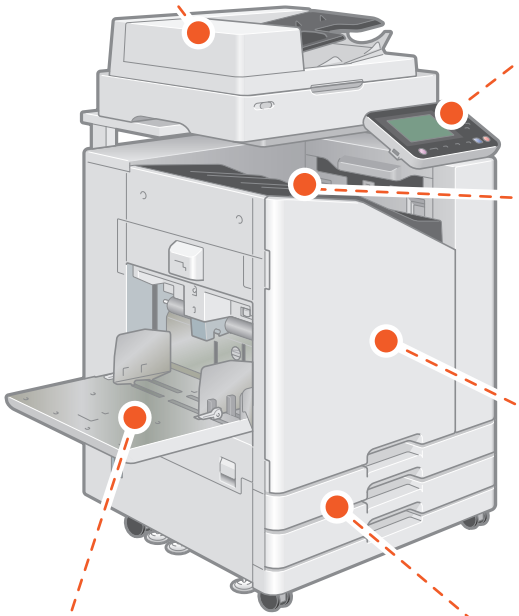

● Khay úp xuống

Bản in ra úp xuống.

● Nắp trước

Mở khi kẹt giấy hoặc khi thay thế hộp mực.

Khi Hết Mực►► tr.30

● Khay Tiêu chuẩn

Nạp giấy đặc biệt (giấy dày, bì thư, v.v.) ở đây. Bạn cũng có thể nạp giấy phẳng.

Khi Hết Giấy►► tr.28

● Khay nạp 1, Khay nạp 2

Nạp giấy cần dùng để in tại đây. Bạn không thể nạp giấy đặc biệt (giấy dày, bì thư, v.v.).

Khi Hết Giấy►► tr.28

Bạn có thể vận hành máy bằng bảng cảm ứng và các phím trên bảng vận hành. Để sử dụng nút trên bảng cảm ứng, hãy chạm ngón tay vào nút.

Bảng vận hành

① Bảng cảm ứng

Sử dụng để thực hiện các thao tác hoặc cấu hình cài đặt.

② Phím Đánh thức

Phím này sáng lên khi máy này ở chế độ tiết kiệm điện.
Nhấn phím này khi phím này sáng sẽ làm cho máy sẵn sàng vận hành.
Nhấn phím này khi phím này không sáng sẽ đưa máy vào trạng thái ngủ.

③ Phím nguồn

Khi nhấn, nguồn bật và phím này sáng lên.
Để tắt nguồn, nhấn và giữ phím.

④ Phím số

Nhấn phím này để nhập số.

⑤ Phím bắt đầu

Nhấn phím này để bắt đầu thao tác.

⑥ Phím Đăng nhập/Đăng xuất

Nhấn phím này để đăng nhập hoặc đăng xuất.

⑦ Phím trang chủ

Nhấn phím này để quay lại màn hình [Trang chủ] (màn hình đầu tiên) từ màn hình dành cho mỗi chức năng.

Bật Nguồn

Bật nguồn để khởi động máy.

1. Nhấn phím [Nguồn] trên bảng vận hành.

Màn hình [Trang chủ] hiển thị sau màn hình khởi động.

Máy tự động chuyển sang chế độ tiết kiệm điện nếu bạn để máy không hoạt động trong một thời gian. Nhấn phím [Đánh thức] để vận hành máy.

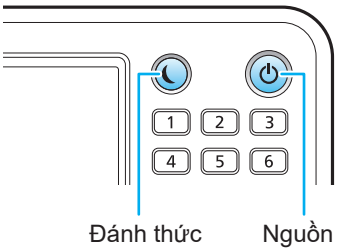

Giảm mức tiêu thụ điện năng

Bạn có thể dùng chế độ tiết kiệm điện để giảm mức tiêu thụ điện năng của máy này.
Chế độ tiết kiệm điện có 2 trạng thái.

- Đèn nền OFF
- Ngủ (mức tiêu thụ điện năng ở trạng thái ngủ: [Tiêu chuẩn] hoặc [Thấp])

Thời gian máy chuyển sang mỗi chế độ cũng như giá trị tiêu thụ điện năng do quản trị viên đặt.

Khi chọn [Thấp] cho [Tiêu thụ Điện năng (khi Ngủ)], máy sẽ tiêu thụ điện năng thấp hơn so với khi chọn [Tiêu chuẩn]. Tuy nhiên, dưới đây là một số hạn chế.

- RISO Console không hiển thị ở trạng thái ngủ.
- Nếu bạn in trên mạng có tính năng Khởi động trên mạng LAN không hoạt động thì máy in sẽ không tự động khởi động. Hãy đảm bảo chỉ định [Địa chỉ MAC của Máy in] trong tab [Môi trường] của trình điều khiển máy in.

Máy cần nhiều thời gian để tiếp tục vận hành sau trạng thái ngủ hơn trạng thái đèn nền OFF nhưng mức tiêu thụ điện năng lại thấp hơn.

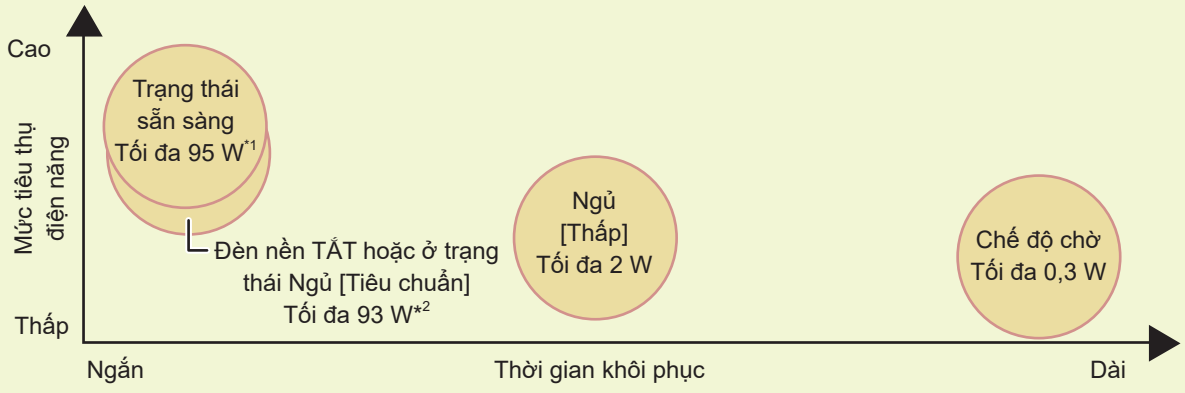

*1 80 W cho máy in 1 màu hoặc 2 màu
*2 78 W cho máy in 1 màu hoặc 2 màu

Sử dụng Bảng Cảm ứng

Chọn một Mục

Chạm vào nút để chọn một mục.

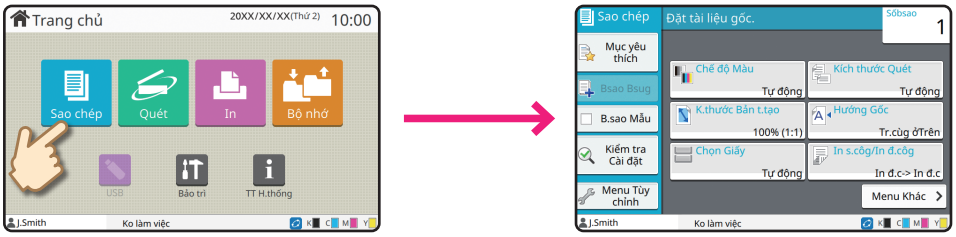

Các Nút và Menu Phụ

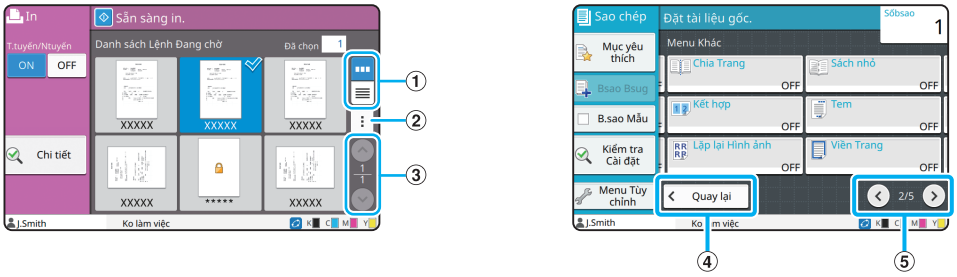

① Nút Chọn Chế độ xem

Bạn có thể chọn xem các lệnh đang chờ dưới dạng hình thu nhỏ hoặc dưới dạng danh sách.

: Xem dưới dạng hình thu nhỏ.

: Xem dưới dạng danh sách.

② Menu Phụ ⋮

Bạn có thể chỉnh sửa hoặc xóa cài đặt của lệnh đã chọn.

③ Nút ⌃ / ⌄

Sử dụng những nút này để chuyển đổi các trang xem.
Trang hiện tại và tổng số trang hiển thị dưới dạng phân số.

④ Nút [Quay lại]

Chạm vào nút này để quay về màn hình đầu tiên của mỗi chế độ.

⑤ Nút ‹ / ›

Sử dụng những nút này để chuyển đổi các trang của nút cài đặt.
Trang hiện tại và tổng số trang của nút cài đặt hiển thị.

Chạm vào [Menu Khác] để hiển thị các nút cài đặt khác (④, ⑤) không hiển thị trên màn hình đầu tiên.

Đăng nhập

Cần đăng nhập khi sử dụng chức năng được biểu thị bằng (biểu tượng khóa).

1. Nhấn phím [Đ.nhập/Đăng xuất].

Màn hình [Đăng nhập] sẽ hiển thị.

Màn hình [Đăng nhập] có thể hiển thị dù bạn chạm vào nút chế độ nào.

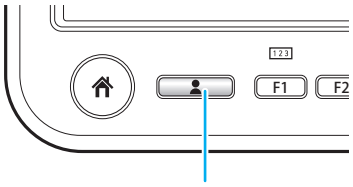

Đăng nhập / Đăng xuất

2. Chọn tên người dùng.

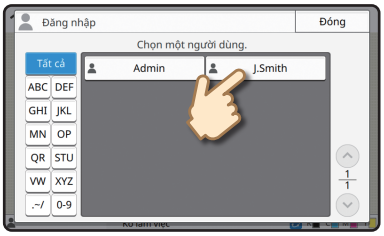

3. Nhập mật khẩu của bạn rồi chạm vào [Đăng nhập].

Để đăng xuất, hãy nhấn vào phím [Đ.nhập/Đăng xuất].

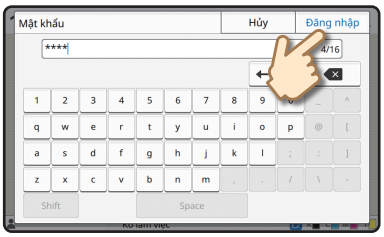

Khi Đăng nhập Lần đầu

Hãy thay đổi mật khẩu tạm thời do quản trị viên cung cấp thành mật khẩu theo sự lựa chọn của riêng bạn.

1. Nhập mật khẩu tạm thời trên màn hình [Mật khẩu] rồi chạm vào [Đăng nhập].
   Màn hình [Thay đổi Mật khẩu] sẽ hiển thị.
2. Nhập mật khẩu mới rồi chạm vào [Tiếp theo].
3. Nhập mật khẩu mới lần nữa rồi chạm vào [OK].

Nạp Bản gốc

Nạp bản gốc vào ADF (bộ cấp tài liệu tự động) hoặc đặt bản gốc lên kính tấm ép giấy.
Nếu bạn đã sử dụng mực hoặc bút xóa trên bản gốc, hãy đảm bảo mực hoặc vết xóa đã khô hẳn trước khi nạp bản gốc.

Nạp vào ADF

1. Nạp bản gốc sao cho mặt bạn muốn quét ngửa lên.

Trượt dẫn hướng gốc ADF cho khớp với độ rộng bản gốc.

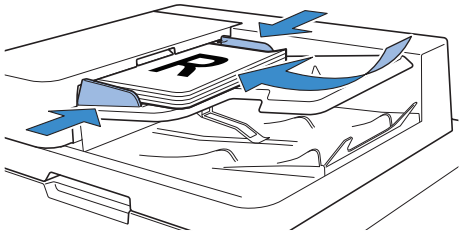

Đặt trên Kính Tấm ép giấy

1. Đặt bản gốc sao cho mặt bạn muốn quét úp xuống.

Căn chỉnh góc của bản gốc với mũi tên ở góc trên cùng bên trái của tấm kính.

Nếu bản gốc quá mỏng, mặt sau có thể hiện lên trong hình ảnh. Bạn có thể tránh sự cố này bằng cách đặt tờ giấy đen sau bản gốc.

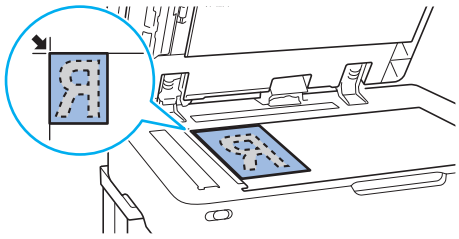

2. Đóng bìa gốc.

Các Loại Bản gốc Không thể Nạp vào ADF

Bạn không thể quét các bản gốc được liệt kê sau đây bằng ADF. Hãy đặt bản gốc này lên kính tấm ép giấy.

- Bản gốc đã bị cắt và dán
- Bản gốc bị nhăn hoặc xoăn nhiều
- Bản gốc bị cong
- Bản gốc được dán bằng hồ
- Bản gốc có lỗ
- Bán gốc bị xé hoặc có cạnh lởm chởm
- Bản gốc có độ trong suốt cao như giấy bóng kính hoặc giấy can (Đặt một tờ giấy trắng lên mặt sau của bản gốc.)
- Bản gốc có một lớp phủ ở mặt trước hoặc mặt sau như giấy nghệ thuật hoặc giấy phủ
- Giấy nhiệt dùng trong máy fax hoặc thiết bị xử lý văn bản
- Bản gốc có chỗ phồng lên cao trên bề mặt

Sao chép

Phần này mô tả quy trình sao chép cơ bản.

1. Nạp bản gốc.

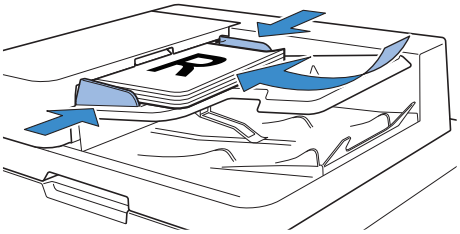

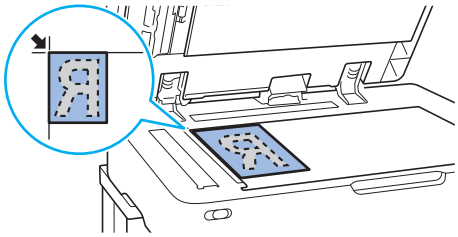

2. Chạm vào [Sao chép] trên màn hình [Trang chủ].

3. Thay đổi cài đặt nếu cần.

Nhập số bản sao bằng các phím số.

Chạm vào [Menu Khác] để hiển thị các nút cài đặt khác khả dụng khi sao chép.

Giới thiệu về các Chức năng Sao chép Khác nhau►► tr.12

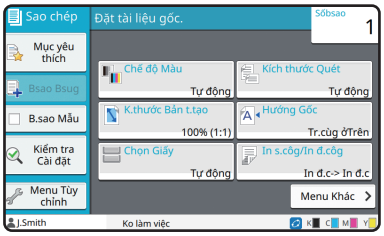

4. Nhấn phím [Bắt đầu].

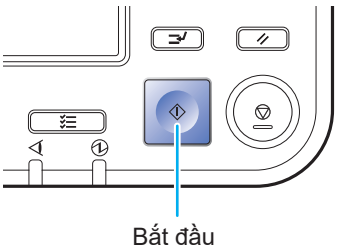

Nạp Hướng của Bản gốc và Giấy

Khi bạn đang sao chép trên giấy có tiêu đề thư, bì thư hoặc loại giấy khác có logo in sẵn, hướng của bản gốc và giấy rất quan trọng.
Hướng của bản gốc và giấy được mô tả sau đây bằng ví dụ về việc sao chép bản gốc một mặt.

● Ví dụ về Nạp Bì thư

Trên bảng cảm ứng, đặt [Hướng Gốc] thành [Tr.cùg Btrái].

Hướng gốc
Nạp bản gốc sao cho cạnh dưới cùng được quét trước tiên.

Hướng nạp bì thư
Nạp bì thư sao cho cạnh dưới cùng đi vào máy trước tiên.

Hướng xuất giấy

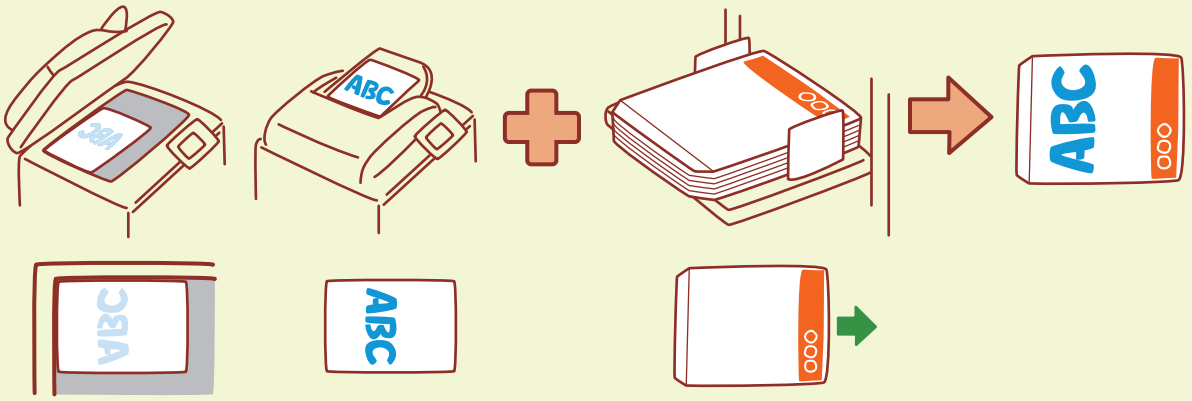

● Ví dụ về Nạp Giấy có Tiêu đề thư

Trên bảng cảm ứng, đặt [Hướng Gốc] thành [Tr.cùg ởTrên].

Nếu lắp khay xếp chồng tùy chọn, bạn có thể dùng chức năng xuất bản in ra theo hướng ngửa lên.

Hướng gốc

Hướng nạp giấy

Hướng xuất giấy ra (khi bản in ra ngửa lên)

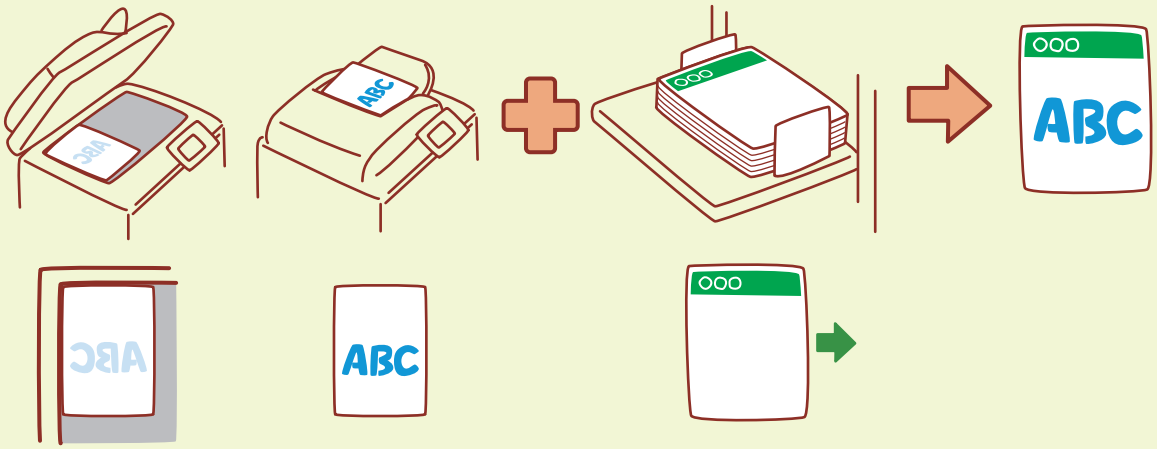

Giới thiệu về các Chức năng Sao chép Khác nhau

Phần này mô tả một số thao tác bạn có thể tiến hành bằng chức năng sao chép của máy này.
Để biết thêm thông tin về từng chức năng, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.

Bản sao mẫu

Xuất một bản mẫu ra trước khi tạo nhiều bản sao. Cách này giúp bạn kiểm tra kết quả và cài đặt.

Tạo c.việc quét

Sao chép cùng lúc nhiều dữ liệu đã quét bằng các cài đặt khác nhau dưới dạng một lệnh.

Bản sao bổ sung

Sao chép lại bản gốc vừa sao chép mà không phải quét lại.

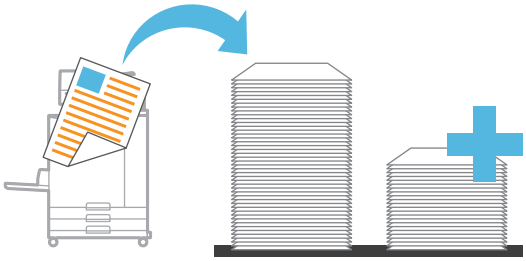

2 mặt/1 mặt

Chỉ định cách quét bản gốc và xuất bản sao ra. Bạn có thể tiết kiệm giấy bằng cách sao chép trên cả hai mặt giấy.

Sắp xếp

Khi tạo nhiều bản sao của bản gốc gồm nhiều trang, bạn có thể chỉ định sao chép theo trang hoặc theo tập.

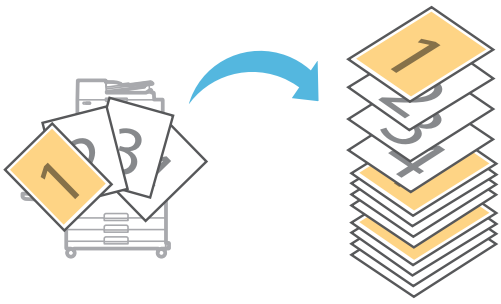

B.gốc K.thc K.hợp

Quét bản gốc bao gồm các trang khác nhau về kích thước.

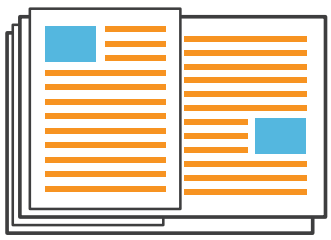

Chia Trang

Khi sao chép trang dàn trên hai mặt của tài liệu như sách nhỏ, hãy tách thành hai phần (trái và phải) rồi sao chép riêng biệt.

Mức Màu Cơ sở

Làm cho màu nền (màu cơ sở) sáng hơn khi quét bản gốc có màu nền.

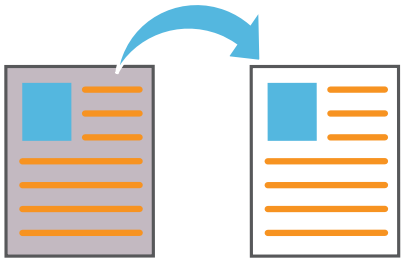

Viền Trang

Thêm đường viền vào lề giấy.
Cách này giúp bạn làm cho áp phích và biển hiệu nổi bật.

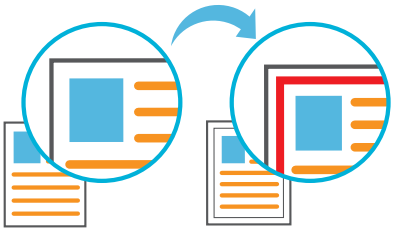

Tấm Nệm

Chèn tấm nệm giữa các tập bản sao.
Cách này giúp bạn tách biệt nhanh khối lượng lớn tài liệu họp hoặc tài liệu phát tay.

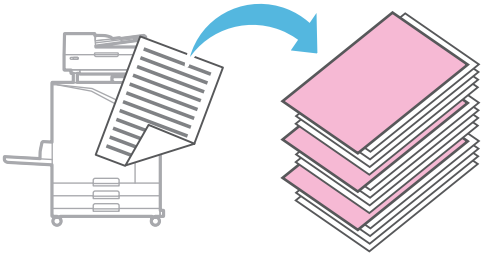

Dập ghim (tùy chọn)

Bạn có thể dập ghim ở vị trí đã chỉ định.
Để sử dụng chức năng này, bạn cần có bộ hoàn thiện đa chức năng hoặc bộ hoàn thiện úp xuống (tùy chọn).

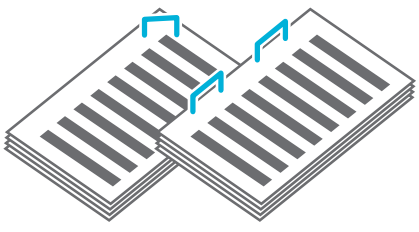

Tem

Dán tem số trang, ngày và văn bản trong tiêu đề hoặc chân trang.

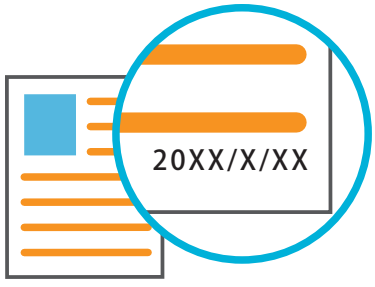

Quét

Để quét, bạn có thể chọn [Gửi thư], [PC] hoặc [Bảng ĐK] làm đích để gửi/lưu trữ dữ liệu.
Trong phần này, quy trình gửi dữ liệu đến máy tính được mô tả như một ví dụ.

1. Nạp bản gốc.

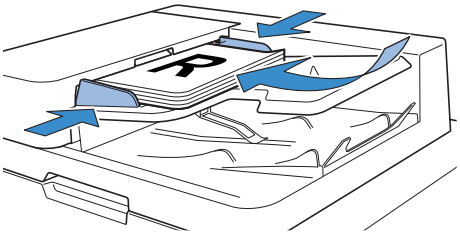

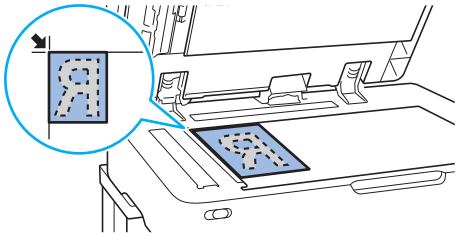

2. Chạm vào [Quét] - [PC] trên màn hình [Trang chủ].

Chọn [Gửi thư] để gửi dữ liệu đã quét qua email hoặc chọn [Bảng ĐK] để lưu dữ liệu đã quét vào ổ đĩa cứng cục bộ của máy này.

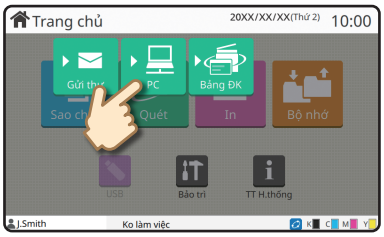

3. Chạm vào [Đích] rồi chọn đích.

Thay đổi cài đặt nếu cần.
Chạm vào [Menu Khác] để hiển thị các nút cài đặt khác có thể dùng được khi quét.

Để lưu dữ liệu vào máy tính không có trong [Đích], hãy liên hệ với quản trị viên của bạn.

4. Nhấn phím [Bắt đầu].

Để biết thêm thông tin về quy trình gửi dữ liệu đã quét bằng [Gửi thư] và [Bảng ĐK], hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.

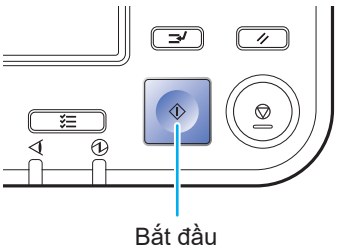

Chức năng [Mục yêu thích] là gì?

Nút [Mục yêu thích] nằm ở vùng trên cùng bên trái của các màn hình, chẳng hạn như màn hình [Sao chép] hoặc [Quét].
Sau khi đăng ký cài đặt ưu tiên trong [Mục yêu thích], bạn có thể truy xuất những cài đặt này bất cứ khi nào mình thích.
Nếu đăng ký cài đặt thường dùng, bạn có thể không cần cấu hình cùng một cài đặt mỗi lần sử dụng.

Đăng ký cài đặt hiện tại để sử dụng trong tương lai

Dưới đây là phần mô tả về quy trình đăng ký cài đặt vào [Mục yêu thích], với ví dụ là các cài đặt sao chép.

1 Chạm vào [Menu tùy chỉnh].

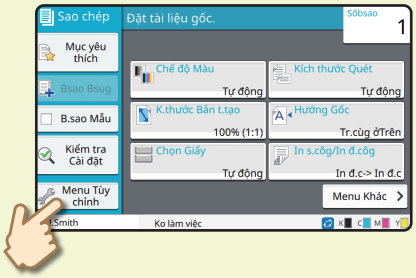

2 Chạm vào [Tạo].

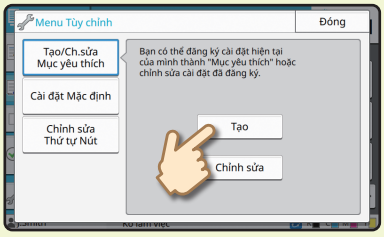

3 Kiểm tra các cài đặt rồi chạm vào [OK].

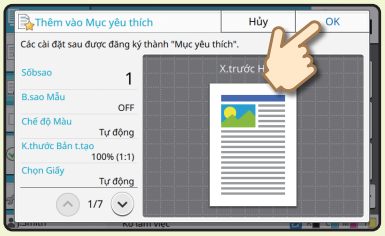

4 Nhập tên đăng ký rồi chạm vào [OK].

Các cài đặt sẽ được đăng ký vào [Mục yêu thích].

Truy xuất cài đặt [Mục yêu thích] để sao chép dễ dàng

Chạm vào [Mục yêu thích] trên màn hình [Sao chép]. Chọn cài đặt mong muốn rồi chạm vào [OK].

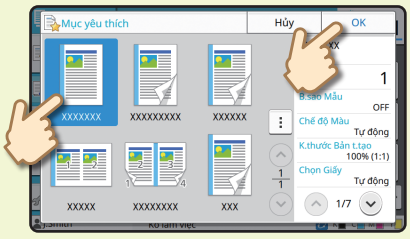

Nhấn phím [Bắt đầu].
Các bản sao được tạo bằng cài đặt đã đăng ký.

In

Trong phần này, ví dụ mô tả quy trình in từ ứng dụng Notepad trên Microsoft® Windows® 11.

Gửi Dữ liệu đến Máy này

1. Nhấp vào [In] trong menu [Tệp].

Tên menu và nút khác nhau tùy thuộc vào ứng dụng bạn dùng.

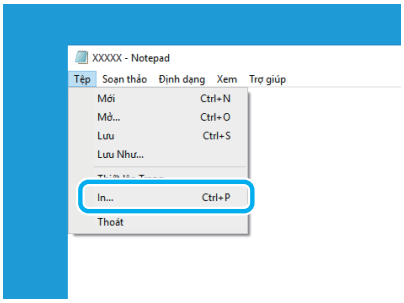

2. Nhấp vào [Sở thích] và kiểm tra cài đặt.

Sau khi xác nhận cài đặt, nhấp vào [OK] và đóng màn hình trình điều khiển máy in.

Giới thiệu về các Chức năng In Khác nhau►►tr.20

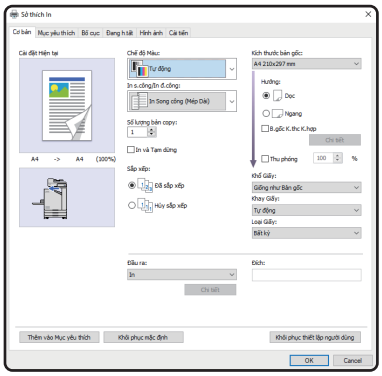

Việc đăng ký cài đặt thường dùng có thể hữu ích. Bạn có thể chỉ cần nhấp vào [Khôi phục thiết lập người dùng] để tìm các giá trị đã chỉ định*. Để biết thêm thông tin, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.

* Giá trị đã chỉ định là giá trị đã được thay đổi từ phần [Thuộc tính Máy in].

3. Nhấp vào [In].

Dữ liệu in được gửi đến máy này.

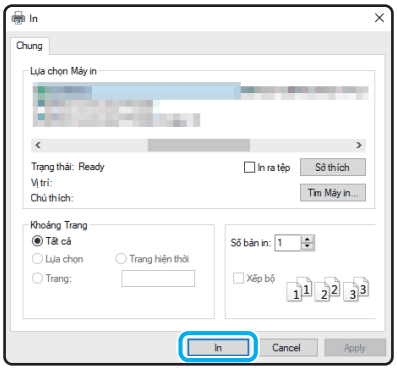

Ở cài đặt gốc, máy bắt đầu in tự động khi bạn đăng nhập.
Nếu quá trình in không tự động bắt đầu khi bạn đăng nhập, hãy thực hiện quy trình sau.

In từ Máy này

1. Chạm vào [In] trên màn hình [Trang chủ].

2. Chọn lệnh.

Chạm vào [Chi tiết] để hiển thị thông tin chi tiết về lệnh.

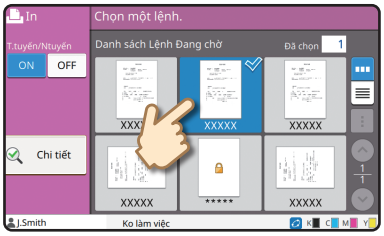

3. Nhấn phím [Bắt đầu].

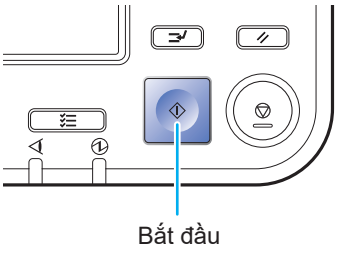

Cách In Bì thư

Ví dụ sau đây mô tả cách in kích thước Bì thư Số 10.
Dữ liệu tài liệu dùng ở đây được đặt ở cùng một kích thước với bì thư và hướng của tài liệu được đặt thành Dọc.

Khi in trên bì thư, bạn nên lắp bộ nạp bì thư và khay xếp chồng tùy chọn.

Nạp Bì thư

Trượt thanh dẫn hướng và nạp bì thư.

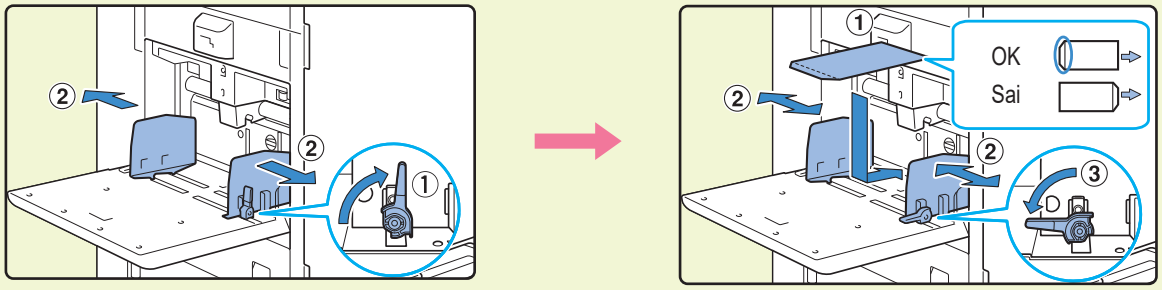

- Nạp bì thư sao cho cạnh dưới (không có nắp gập) đi vào máy trước tiên.
- Đặt cần điều chỉnh áp suất nạp giấy thành "≍(THẺ)" tùy theo độ dày (trọng lượng giấy) của bì thư. Để biết thêm thông tin, hãy xem "Hướng dẫn Sử dụng".

Chỉ định Khổ Giấy cho Khay Tiêu chuẩn bằng Bảng Vận hành

Chạm vào màn hình [Trang chủ] - [TT H.thống] - [Cài đặt Khay Nạp] - [Khay T.ch].

Vật tư tiêu hao ▶▶ tr.33

1 Chạm vào [OFF] trong [Kiểm tra Nạp Hai lần].

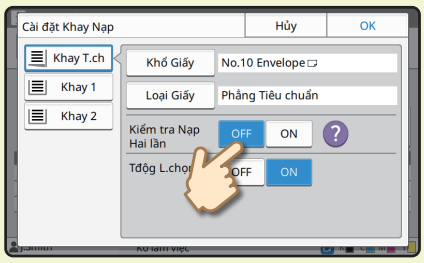

2 Xác nhận kích cỡ bì thư trong [Khổ Giấy].

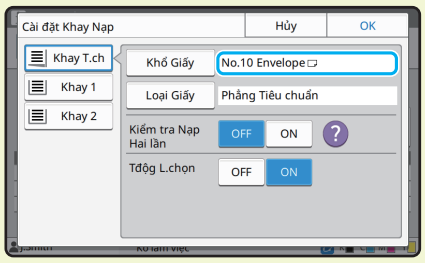

Khổ giấy được đặt tự động khi [Khổ Giấy] được đặt thành [Tự động] và một bì thư có khổ giấy mà máy có thể phát hiện thấy được nạp vào khay tiêu chuẩn. Để thay đổi cài đặt này, hãy chạm vào [Khổ Giấy] - [Tiêu chuẩn], chọn kích cỡ của bì thư rồi chạm vào [OK].

Nếu bạn nạp bì thư có khổ giấy không thể chọn được ở [Tiêu chuẩn], hãy đăng ký kích thước bì thư trong [M.nhập trên giấy tùy chỉnh] trên menu quản trị viên.

3 Chạm vào [Loại Giấy].

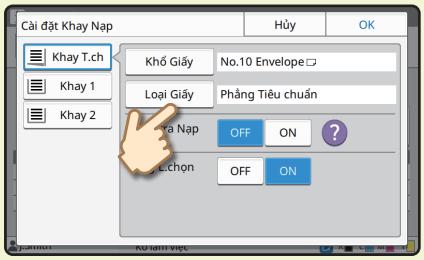

Chạm vào [OK] để hoàn tất cài đặt.

- [Loại]: Chạm vào [Phẳng] hoặc [Giấy IJ].
- [Độ dày]: Chạm vào [Bì thư]*.

* [Bì thư] được chọn tự động khi bạn thực hiện một trong những thao tác sau với khay tiêu chuẩn:
  - Nạp bì thư có kích cỡ mà máy có thể phát hiện thấy trong khay tiêu chuẩn khi [Khổ Giấy] được đặt thành [Tự động]
  - Chọn kích cỡ bì thư trong [Tiêu chuẩn] của [Khổ Giấy]

Cấu hình Cài đặt Bằng Trình điều khiển Máy in

Cấu hình các cài đặt trong tab [Cơ bản].

1 Chọn Bì thư Số 10 cho [Kích thước bản gốc] rồi chọn [Dọc] cho [Hướng].

2 Chọn [Giống như Bản gốc] cho [Khổ Giấy].

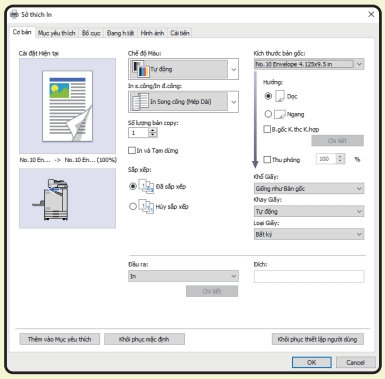

3 Chọn [Khay T.ch] cho [Khay Giấy].

Chỉ định khay giấy ra trong [Khay Giấy ra] ở tab [Đang h.tất].

Cấu hình các cài đặt trong tab [Bố cục].

4 Chọn [180 độ] cho [Xoay].

Hướng in sẽ được xoay 180 độ.

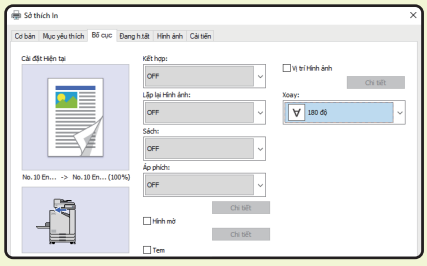

Nhấp vào [OK] để hoàn tất cài đặt.

Hình ảnh Hoàn thiện

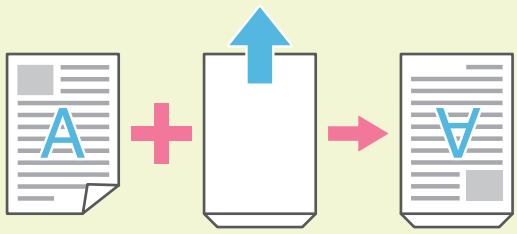

Giới thiệu về các Chức năng In Khác nhau

Phần này mô tả một số chức năng khả dụng khi dùng trình điều khiển máy in của máy này.
Để biết thêm thông tin về từng chức năng, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.

Chế độ Màu

Chọn in màu hoặc in đơn sắc.

In song công/In đơn công

Chỉ định in đơn công hoặc song công.
Bạn có thể tiết kiệm giấy bằng cách sử dụng tính năng in song công.

In và Tạm dừng

In một bản mẫu trước khi in nhiều trang.
Cách này giúp bạn kiểm tra kết quả và cài đặt.

Loại Giấy

In bằng màu tối ưu đối với loại giấy được chọn.

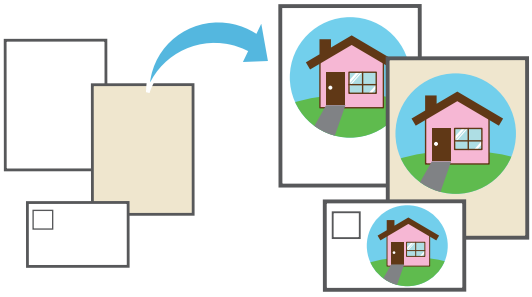

Bộ nhớ

Lưu tài liệu vào thư mục trên máy.
Bạn có thể in dữ liệu khi cần.

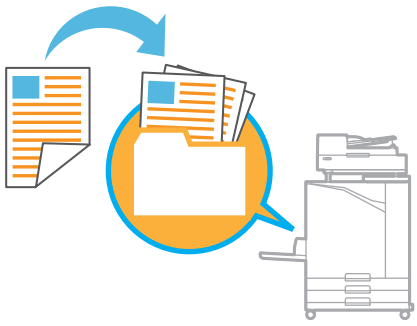

Kết hợp

In các trang liên tiếp cùng nhau trên một tờ. Bạn có thể sử dụng cài đặt này để tiết kiệm giấy.

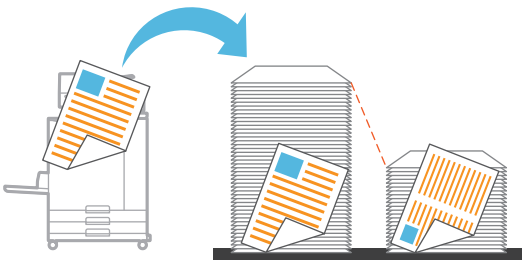

Hình mờ

Thêm hình mờ vào bản in ra.

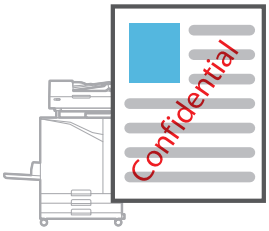

Phát hiện Trang Trống

Chỉ định mục này để tránh in các trang trống của bản gốc.

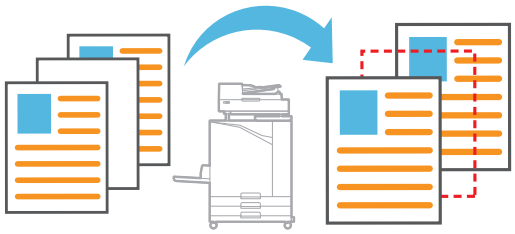

Nén dữ liệu

Giảm kích thước tệp dữ liệu và ưu tiên tốc độ giao tiếp mạng hơn chất lượng hình ảnh khi bạn in.

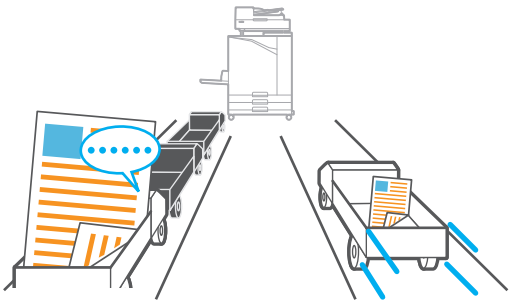

Xác định Khu vực Mã vạch

Xuất mã vạch rõ ràng bằng cách quét tệp được tạo bằng Phần mềm Xác định Khu vực Mã vạch.

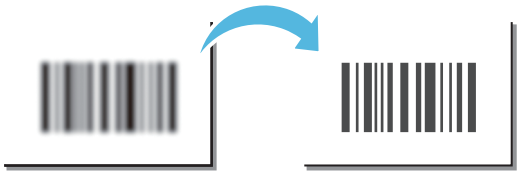

In Áp phích

Phóng to một trang của dữ liệu hình ảnh rồi chia thành nhiều tờ giấy để in.

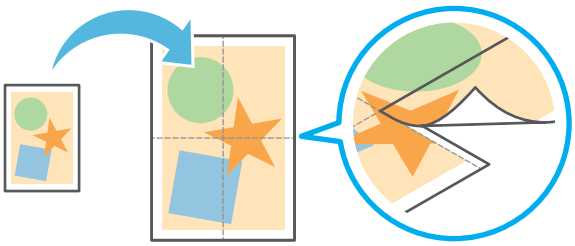

Mã PIN

Gán mã PIN vào lệnh để ngăn người khác xem lệnh.

Sử dụng Bộ nhớ

Bạn có thể lưu dữ liệu đã quét vào ổ cứng cục bộ của máy này. Cài đặt được lưu cho từng lệnh, giúp bạn dễ dàng in sau bằng các cài đặt tương tự.

Lưu Dữ liệu Đã quét vào Bộ nhớ

1. Nạp bản gốc.

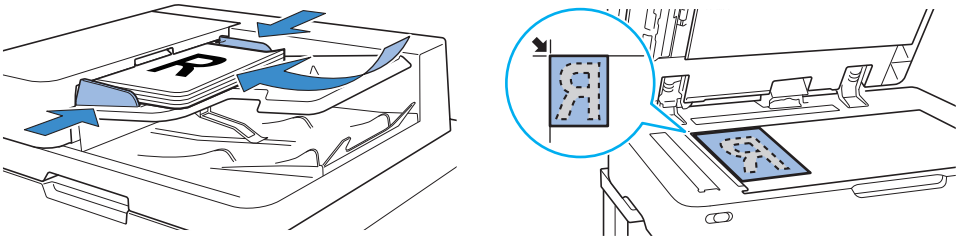

2. Chạm vào [Bộ nhớ] - [Lưu] trên màn hình [Trang chủ].

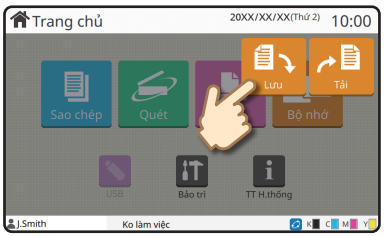

3. Chọn thư mục đích.

Nếu muốn tạo thư mục mới để sử dụng làm đích, bạn có thể chạm vào [Thêm thư mục].

Chạm vào [Xem Thư mục] để hiển thị danh sách tài liệu trong thư mục. Cách này giúp bạn đảm bảo rằng thư mục đã chọn là đích phù hợp cho dữ liệu.

Bạn có thể chạm vào [Th/đổi C.đặt] để thay đổi cài đặt.

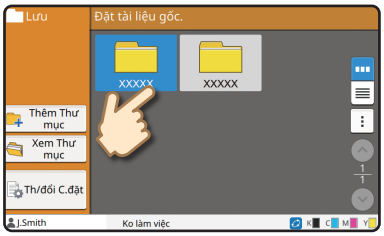

4. Nhấn phím [Bắt đầu].

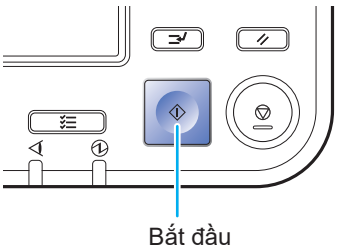

In Dữ liệu Đã lưu vào Bộ nhớ

1. Chạm vào [Bộ nhớ] - [Tải] trên màn hình [Trang chủ].

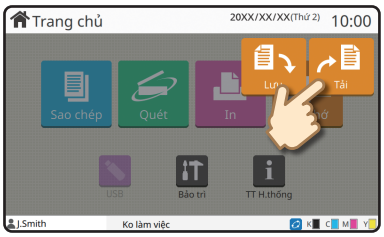

2. Chọn thư mục bạn muốn tải rồi chạm vào [Mở].

Bạn có thể chạm vào [Tìm kiếm] để tìm kiếm tài liệu trong thư mục. Để biết thêm thông tin, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.

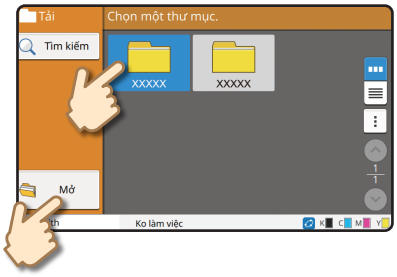

3. Chọn tài liệu.

Chạm vào [Chi tiết] để hiển thị thông tin chi tiết về tài liệu.

Nhập số bản sao bằng các phím số.

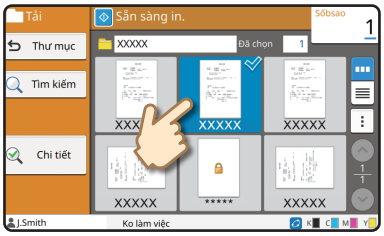

4. Nhấn phím [Bắt đầu].

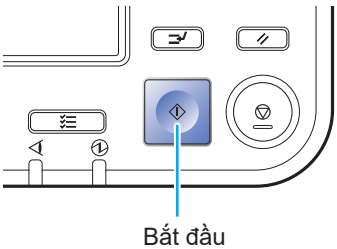

Sử dụng Ổ Flash USB

Bạn có thể lưu dữ liệu đã quét vào ổ flash USB.
Bạn cũng có thể in tệp PRN được lưu vào ổ flash USB từ trình điều khiển máy in.

Lưu Dữ liệu Đã quét vào Ổ Flash USB

1. Nạp bản gốc và kết nối ổ flash USB với máy.

Bạn có thể sử dụng ổ USB flash tương thích với Nhóm Thiết bị Lưu trữ Dung lượng lớn và định dạng hệ thống tệp (FAT16, FAT32, exFAT).

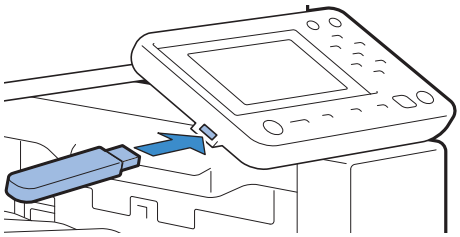

2. Chạm vào [USB] - [Lưu] trên màn hình [Trang chủ].

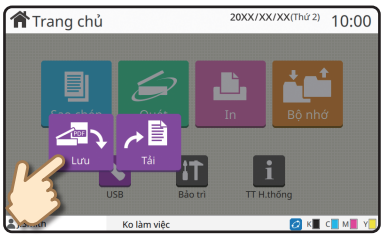

3. Thay đổi cài đặt nếu cần.

Chạm vào [Menu Khác] để hiển thị các nút cài đặt khác có thể dùng được với [Lưu] cho chế độ USB.

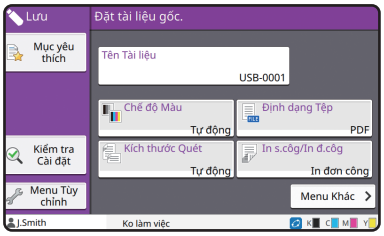

4. Nhấn phím [Bắt đầu].

Dữ liệu được lưu vào ổ flash USB.

Không tháo ổ flash USB khi chưa lưu xong.

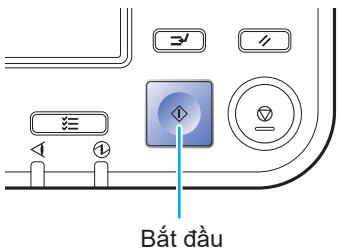

In Dữ liệu từ Ổ Flash USB

1. Cắm ổ USB flash vào máy tính.

- Bạn chỉ có thể in các tệp ở định dạng PRN được lưu từ trình điều khiển máy in của máy vào ổ USB flash.
- Nếu đang dùng bộ PostScript tùy chọn, bạn cũng có thể sử dụng tệp PDF. Để biết thêm thông tin, hãy xem "Hướng dẫn Sử dụng".

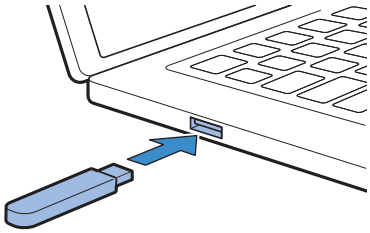

2. Chọn tùy chọn in trong ứng dụng.

Trong ứng dụng, mở tệp mà bạn muốn lưu vào ổ USB flash.

3. Kiểm tra tên máy in rồi nhấp vào [Properties].

4. Chọn [Lưu vào Ổ USB] cho [Đầu ra].

- Cấu hình các cài đặt trong tab [Cơ bản] trên màn hình trình điều khiển máy in.
- Chạm vào [Chi tiết] để chọn thư mục đích trong ổ USB flash.

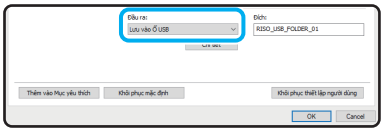

Tiếp theo trên trang sau

Sử dụng Ổ Flash USB (Tiếp theo)

5. Thay đổi các mục khác khi cần.

6. Nhấp vào [OK].

Nếu ổ USB flash không có cấu trúc thư mục RISO, một thông báo sẽ hiển thị để yêu cầu bạn tạo thư mục mới. Nhấp vào [OK] để tạo thư mục cần để in trên ổ USB flash. Sau khi bạn tạo thư mục, thông báo đó sẽ không hiển thị.

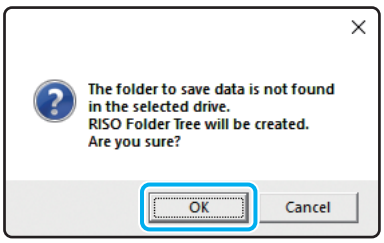

7. Nhấp vào [Print] trong hộp thoại in.

Không tháo ổ USB flash khi chưa lưu xong. Trong khi lưu dữ liệu, biểu tượng máy in xuất hiện trong thanh tác vụ hiển thị trên máy tính. Khi lưu xong, biểu tượng máy in biến mất. Đảm bảo biểu tượng đó đã biến mất.

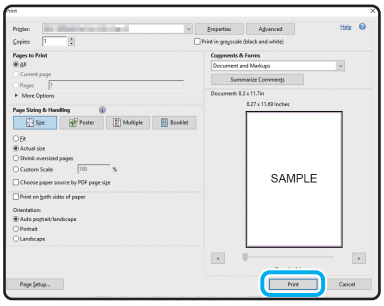

8. Tháo ổ USB flash.

Đảm bảo rằng bạn đã tạo tệp PRN trong thư mục được chỉ định trên ổ USB flash, sau đó tháo ổ USB flash này ra.

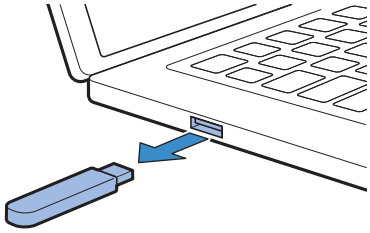

9. Kết nối ổ flash USB với máy.

Bạn có thể in tệp PRN được lưu vào ổ flash USB từ trình điều khiển máy in.

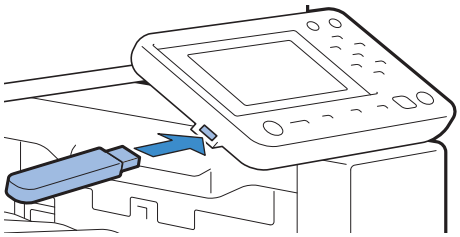

10. Chạm vào [USB] - [Tải] trên màn hình [Trang chủ].

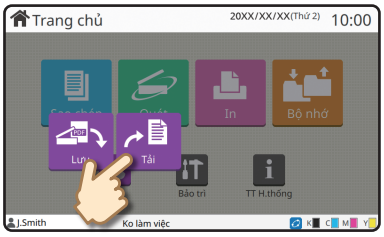

11. Chọn tài liệu để in.

Chọn thư mục rồi chạm vào [Mở].

Chạm vào [Chi tiết] để hiển thị thông tin chi tiết về tài liệu.

Nhập số bản sao bằng các phím số.

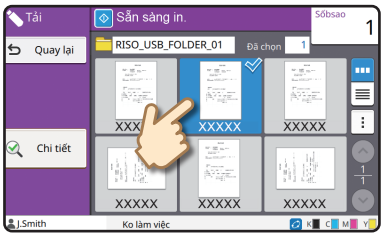

12. Nhấn phím [Bắt đầu].

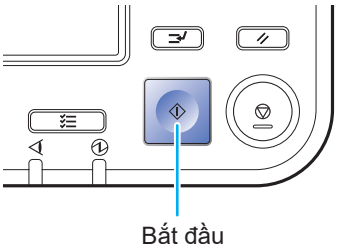

Khi Hết Giấy

Nạp giấy vào khay nạp hoặc khay tiêu chuẩn.
Chúng tôi khuyên bạn nên nạp loại giấy bạn thường dùng nhất vào khay nạp.

Nạp Giấy vào Khay Nạp

1

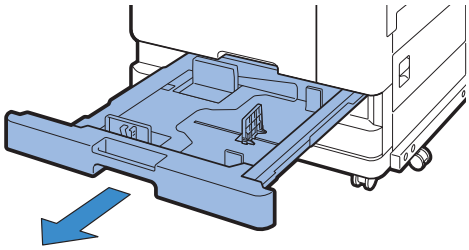

2

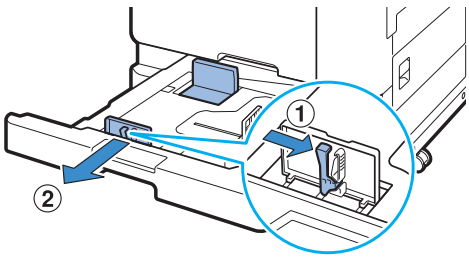

3

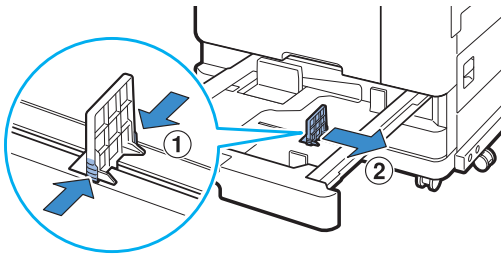

4

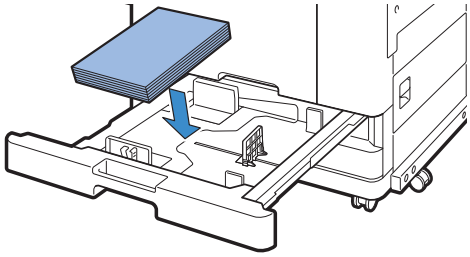

Khi dùng giấy A4

5

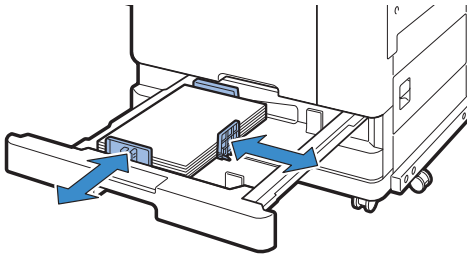

Máy phát kiện kích thước của giấy dựa trên vị trí chốt chặn. Hãy đảm bảo định vị chốt chặn so với cạnh giấy.

6

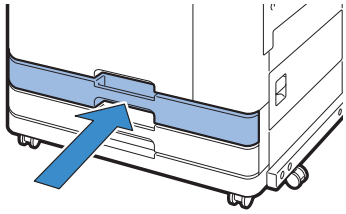

Khi bạn đã chuyển sang một loại hoặc khổ giấy khác, hãy cập nhật cài đặt khay nạp trên màn hình [Trang chủ] - [TT H.thống] - [Cài đặt Khay Nạp].

Nạp giấy đặc biệt vào khay tiêu chuẩn như giấy dày, bưu thiếp hoặc bì thư.

Nạp Giấy vào Khay Tiêu chuẩn

1

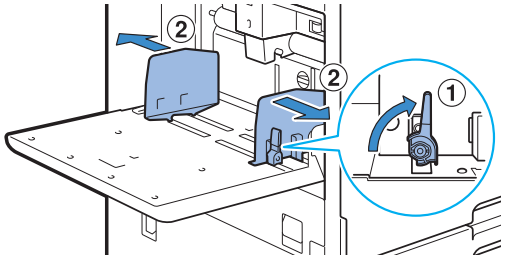

2

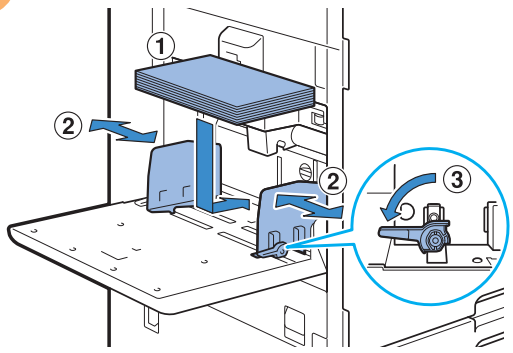

Máy phát hiện khổ giấy dựa trên vị trí của dẫn hướng. Hãy đảm bảo định vị dẫn hướng so với cạnh giấy.

3

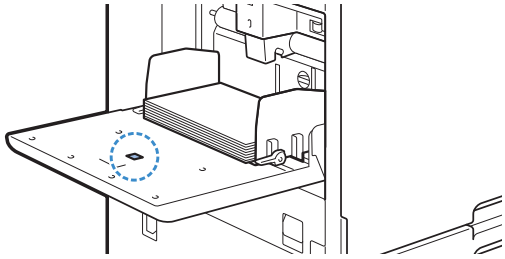

- Không đặt giấy dự phòng lên cảm biến phát hiện khổ giấy khi nạp giấy khổ A4 hoặc A5. Nếu cảm biến bị chặn, máy sẽ không thể phát hiện chính xác khổ giấy.
- Khi bạn đã chuyển sang một loại hoặc khổ giấy khác, hãy cập nhật cài đặt khay tiêu chuẩn trên màn hình [Trang chủ] - [TT H.thống] - [Cài đặt Khay Nạp].

Không Dùng các Loại Giấy Sau

Sử dụng các loại giấy này có thể gây ra sự cố như kẹt giấy.

- Giấy không tuân thủ các điều kiện trong thông số kỹ thuật cơ bản*
- Giấy có bề mặt được xử lý, chẳng hạn như giấy nhiệt hoặc giấy cacbon
- Giấy bị xoăn mép (3 mm trở lên)
- Giấy có nếp nhăn
- Giấy bị uốn cong
- Giấy bị rách
- Giấy gợn sóng
- Giấy được tráng như giấy nghệ thuật
- Giấy có các mép lởm chởm
- Giấy dán
- Giấy có lỗ
- Giấy bóng cho nhiếp ảnh
- Giấy bóng kính
- Giấy tổng hợp (Yupo)

* Để biết thêm thông tin về thông số kỹ thuật cơ bản, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.

Khi Hết Mực

Khi hết mực, thông báo thay thế hộp mực sẽ hiển thị và quá trình in sẽ dừng lại. Bạn không thể in nếu thông báo cho biết rằng cần phải thay dù chỉ một màu mực.

Thay thế Hộp mực

1

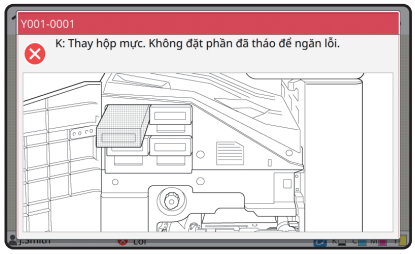

Hãy thay thế hộp mực có màu được hiển thị.

2

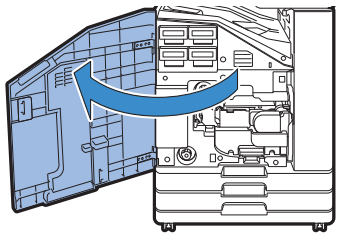

3

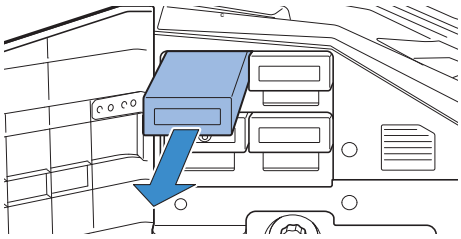

4

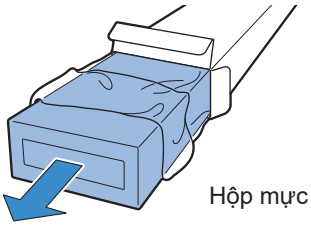

Hộp mực mới

5

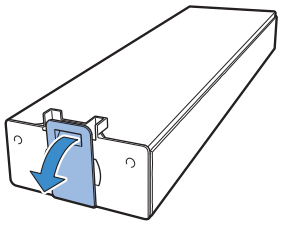

6

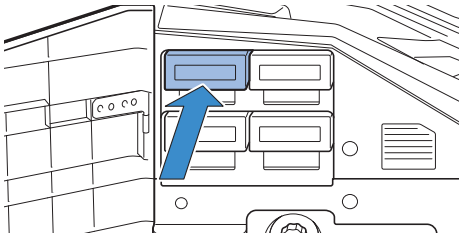

7

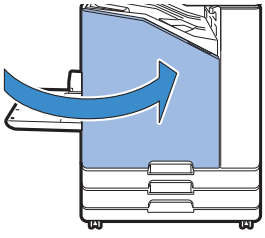

Xử lý Hộp mực

Chú ý những vấn đề sau khi xử lý hộp mực.

⚠ THẬN TRỌNG

- Tránh dây mực lên da hoặc vào mắt bạn.
- Đảm bảo thông gió đầy đủ trong khi in.
- Nếu bạn bắt đầu cảm thấy không khỏe khi sử dụng máy, hãy tham vấn bác sỹ ngay.

- Chúng tôi khuyến nghị sử dụng mực chính hãng của RISO.
- Sử dụng mực không phải của RISO có thể cản trở hiệu suất tối ưu của máy in. Các vấn đề trục trặc và giảm hiệu suất do sử dụng mực không phải của RISO không được bao gồm trong chế độ bảo hành của sản phẩm hay hợp đồng dịch vụ.
- Sử dụng hộp mực trong vòng khoảng 24 tháng kể từ ngày sản xuất (khi được bảo quản trong nhiệt độ phòng). Để duy trì chất lượng in tốt, hãy kiểm tra ngày sản xuất và sử dụng sớm sau khi mua. Bạn có thể tìm ngày sản xuất trên hộp mực.
- Để duy trì chất lượng in tối ưu, hãy chú ý đến ngày sản xuất và sử dụng hộp mực càng sớm càng tốt sau khi mua.
- Không tháo hộp mực nếu thông báo thay mực chưa hiển thị.
- Không lắc hộp mực. Lắc sẽ tạo ra bong bóng không khí, bong bóng này có thể khiến mực không được phun ra đúng cách và dẫn đến in mờ.
- Hộp mực được làm từ giấy và nhựa. Không đánh rơi hay làm hỏng hộp mực.
- Lấy hộp mực ra khỏi túi nhựa ngay trước khi lắp hộp mực vào máy.
- Không tháo nắp hộp mực ngay trước khi sử dụng hộp mực.
- Sau khi tháo nắp hộp mực, giữ cho lỗ cấp mực ngửa lên. Nếu lỗ này úp xuống, mực có thể rò rỉ ra ngoài.
- Có thể có mực ở khu vực mà bạn đã tháo nắp bảo vệ. Đừng chạm vào đó.
  Mực tiếp xúc với quần áo sẽ gây ra các vết bẩn vĩnh viễn.
- Không cố đổ đẩy lại hộp mực.

Để biết các lưu ý khác liên quan tới hộp mực, hãy xem cả “Hướng dẫn Sử dụng”.

Chăm sóc Máy quét

Vệ sinh máy quét định kỳ để đảm bảo chất lượng hình ảnh tối ưu cho bản sao và bản quét.

Các vật chất lạ như bụi bẩn, mực in, hồ dán hoặc mực bút xóa trên kính tấm ép giấy hoặc tờ trắng của ADF có thể giảm chất lượng của bản sao hoặc bản quét. Lau nhẹ khu vực được biểu thị dưới đây vài lần bằng vải mềm.

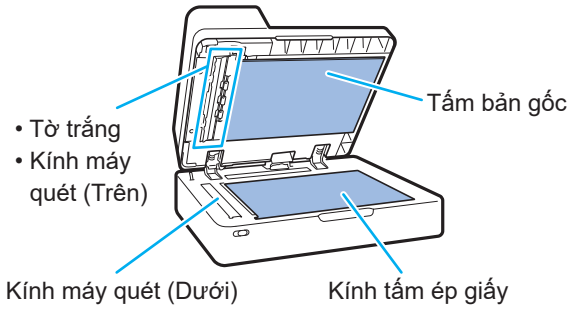

- Không thực hiện các thao tác không được mô tả trong hướng dẫn này. Để điều chỉnh hoặc sửa máy này, hãy nhớ liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn.
- Kính tấm ép giấy rất dễ vỡ. Tuyệt đối không chạm vật cứng hoặc tác động lực vào kính này.

Kính Máy quét

Nếu kính máy quét bẩn, vệt đen có thể xuất hiện trên bản sao và bản quét.
Lau kính máy quét bằng vải mềm.
Làm theo quy trình bên dưới khi lau kính máy quét ở bộ phận trên cùng của máy quét.

1

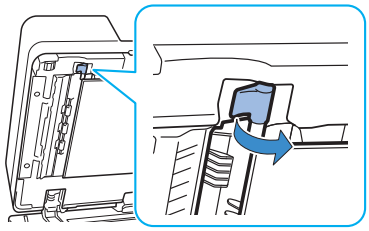

2

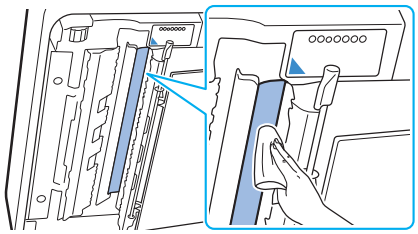

3

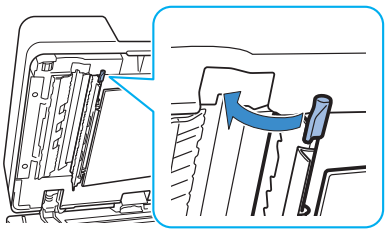

Mẹ Hữu ích

Vật tư tiêu hao

Bằng cách chạm vào [TT H.thống] trên màn hình [Trang chủ], bạn có thể kiểm tra trạng thái của vật tư tiêu hao như lượng mực và giấy còn lại trong khay tiêu chuẩn và khay giấy.

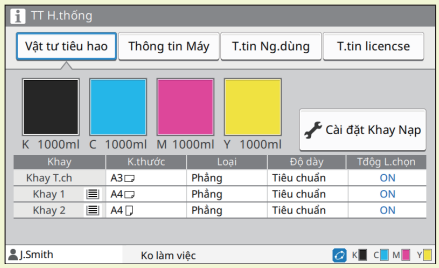

RISO Console

RISO Console cung cấp quyền truy cập từ xa vào máy thông qua trình duyệt web trên máy tính của bạn, giúp bạn kiểm tra trạng thái và cài đặt của máy cũng như xử lý dữ liệu từ một vị trí khác.

Bạn cũng có thể kiểm tra trạng thái của vật tư tiêu hao như mực và giấy.

Để sử dụng RISO Console, hãy đảm bảo máy đã được kết nối mạng.

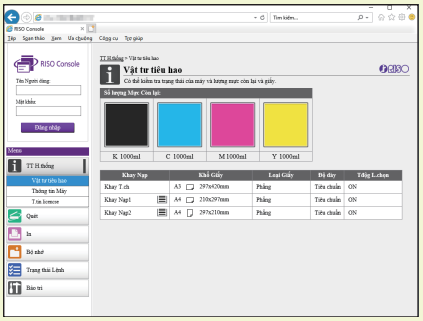

Vệ sinh Đầu In

Bản in có thể có các vạch trắng hoặc bị mờ do đầu in bị kẹt. Chạm vào [Bảo trì] - [Vệ sinh đầu in] trên màn hình [Trang chủ] để xử lý kẹt ở đầu in. Thông thường, hãy đặt [Vệ sinh Bình thường]. Nếu thao tác này không khắc phục được sự cố, hãy tiến hành [Vệ sinh Kỹ càng].

Cấu hình Máy in

Khi thêm thiết bị tùy chọn vào máy in, hãy cấu hình máy in trong tab [Môi trường]. Nhấp vào [Nhận Thông tin về Máy in] để lấy thông tin cấu hình thiết bị tùy chọn từ máy in.

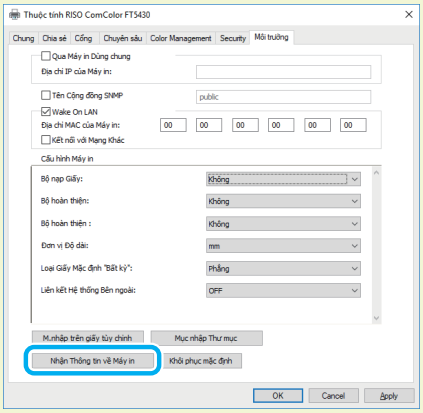

Những điều bạn có thể thực hiện với máy in này

Phần này mô tả một số bản in mà bạn có thể tạo bằng máy in này.

• Ví dụ về các Mẫu và Bản in được Sử dụng

Để biết thêm thông tin về cách in, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.

In Bình thường

Bạn có thể sử dụng máy in này để in cho nhiều mục đích khác nhau.

Biển chỉ dẫn

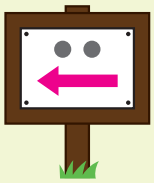

Chữ (chẳng hạn như chữ biểu ngữ)

Tiêu đề thông báo

Tờ rơi

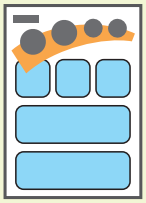

Giấy ghi chú học tập

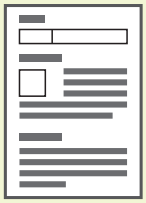

Lịch biểu hàng tuần

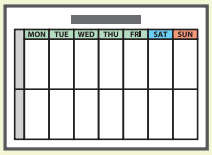

Thẻ chấm công

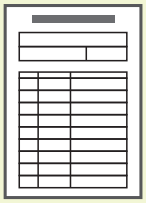

DM

Ca-ta-lô

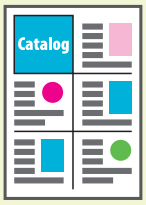

Thư xác nhận

Khung thông báo

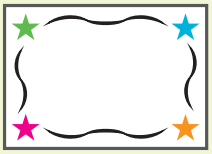

Báo

Tài liệu giảng dạy

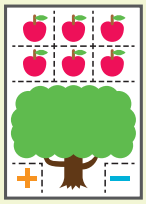

In Áp phích

Bạn có thể tạo bản in lớn bằng chức năng áp phích.

Áp phích

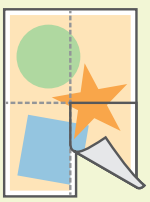

In Bì thư (Tạo ảnh Bì thư)

Bạn có thể in trực tiếp lên bì thư.

Bì thư

In Mẫu giao dịch

Bạn cũng có thể in ở tốc độ cao cho dữ liệu khác nhau mỗi khi được in ra (dữ liệu biến đổi).

Mẫu giao dịch

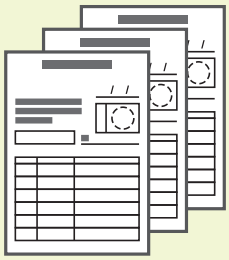

Mẫu giao dịch có bảng thanh toán

Tạo Bản in bằng Thiết bị Tùy chọn

Nếu kết nối thiết bị tùy chọn với máy in, bạn cũng có thể sử dụng các chức năng bổ sung.

Dập ghim

Bạn cần có bộ hoàn thiện úp xuống hoặc bộ hoàn thiện đa chức năng.

Sách nhỏ có ghim dập tại gáy

Bạn cần có bộ hoàn thiện đa chức năng.

Tài liệu tham khảo

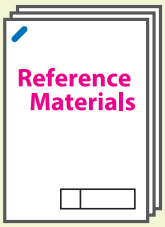

Đề thi

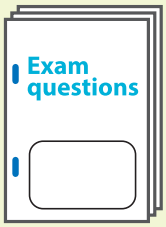

Báo cáo

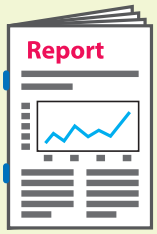

Gập ba

Bạn cần có
bộ hoàn thiện đa chức năng
đã lắp thiết bị gập.

Gập đôi

Bạn cần có
bộ hoàn thiện đa chức năng.

Đục lỗ

Bạn cần có
bộ hoàn thiện đa chức năng
đã lắp thiết bị đục lỗ.

Sách

Chương trình

Tác phẩm

Sách (báo giá, hóa đơn)

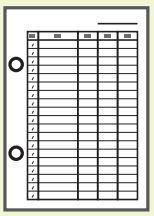

Bảo quản Vật tư Tiêu hao

● Bảo quản và Xử lý Giấy

- Luôn luôn sử dụng giấy từ một gói niêm phong.
- Sau khi bạn in xong, hãy lấy giấy không sử dụng ra khỏi khay tiêu chuẩn, đặt giấy này trở lại bao bì gốc và bảo quản giấy tới khi bạn lại cần. Nếu bạn để giấy trong khay tiêu chuẩn, giấy có thể bị cong, gây ra kẹt giấy.

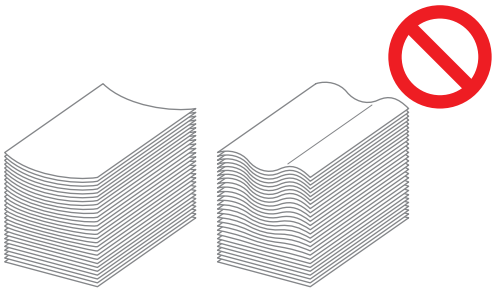

- Nếu giấy không được cắt gọn hoặc nếu giấy có bề mặt nhám (như giấy vẽ), hãy quạt giấy trước khi sử dụng.
- Bảo quản giấy phẳng phiu ở vị trí không nóng ẩm hoặc tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.

● Bảo quản Hộp mực

Vì một phần của hộp mực được làm từ giấy nên hộp mực có thể bị biến dạng và không thể sử dụng được nếu bảo quản không đúng cách hoặc nếu ở trong môi trường không phù hợp. Hãy bảo quản hộp mực đúng cách theo nguyên tắc sau:

- Bảo quản hộp mực trong bao bì gốc và nhớ cất hộp mực ở vị trí bằng phẳng với nhãn "mặt này ở trên" chỉ đúng hướng.
- Tránh làm đông lạnh và ánh sáng mặt trời trực tiếp. Bảo quản ở vị trí có nhiệt độ từ 5°C đến 35°C. Không bảo quản ở nơi có sự thay đổi khắc nghiệt về nhiệt độ.
- Khi bảo quản mực sau khi đưa mực ra khỏi túi nhựa, giữ mực theo hướng được biểu thị trên hộp và đưa vào máy ngay.

Bản gốc Không thể Sao chép được

● Không sử dụng thiết bị này theo bất kỳ cách nào vi phạm pháp luật hay xâm phạm bản quyền đã được thiết lập cho dù là sao chép cho mục đích sử dụng của cá nhân. Hãy tham vấn đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn để biết thêm chi tiết. Nhìn chúng, hãy sử dụng tư duy nhận định và suy xét đúng đắn.

● Không sử dụng máy để sao chép các nội dung sau:

- Bản sao tài liệu liên quan đến kinh doanh như séc, hối phiếu và chứng nhận cổ phiếu được phát hành công khai trừ các bản sao cần thiết để sử dụng trong kinh doanh
- Bản sao hộ chiếu, bằng lái xe giới, giấy phép do chính phủ cấp và giấy tờ nhận dạng cá nhân do các tổ chức công hoặc tư cấp; vé dịch vụ, vé thực phẩm hoặc các loại vé khác
- Bản sao nội dung có bản quyền như tài liệu xuất bản, âm nhạc, tác phẩm nghệ thuật, bản in, bản vẽ và ảnh trừ khi dành cho mục đích sử dụng của cá nhân hoặc hộ gia đình

Uy tín của Nhãn hiệu

Microsoft, Windows, Windows Server, Internet Explorer và Microsoft Edge là những nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của Microsoft Corporation ở Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.
Mac, macOS và Safari là các nhãn hiệu của Apple Inc.
Adobe, logo Adobe, PostScript và PostScript 3 là những nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của Adobe ở Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.
Linux® là nhãn hiệu đã đăng ký của Linus Torvalds ở Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
ColorSet là nhãn hiệu của Monotype Imaging Inc. được đăng ký tại Văn phòng Sáng chế & Nhãn hiệu Hoa Kỳ và có thể được đăng ký tại một số khu vực tài phán nhất định.
, , ComColor và FORCEJET là những nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của RISO KAGAKU CORPORATION tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
Tên công ty và/hoặc nhãn hiệu khác là nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của mỗi công ty tương ứng.

Ở Mỹ, Canada và Đài Loan
Là Đối tác của ENERGY STAR®, RISO KAGAKU CORPORATION đã xác định rằng sản phẩm này đáp ứng các nguyên tắc của ENERGY STAR® về tiết kiệm năng lượng.

2024/5

© Copyright 2024 RISO KAGAKU CORPORATION